



Số: 08/NQ-HDQT.26

## NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*V/v: Thông qua kết quả chào bán cho Cổ đông hiện hữu và phân phối số cổ phiếu còn lại chưa bán hết và số cổ phiếu hình thành từ phần lẻ quyền mua trong đợt chào bán cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu của ABBank*

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN AN BÌNH

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024, được sửa đổi, bổ sung ngày 27 tháng 6 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019, được sửa đổi, bổ sung ngày 29 tháng 11 năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung ngày 11 tháng 01 năm 2022 và ngày 17 tháng 6 năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình ngày 18 tháng 4 năm 2025, được cập nhật ngày 08 tháng 8 năm 2025;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông ngày 16 tháng 9 năm 2025 và Phương án tăng mức vốn điều lệ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình kèm theo Nghị quyết;
- Căn cứ Công văn số 9241/NHNN-QLGS ngày 22 tháng 10 năm 2025 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc tăng vốn điều lệ của ABBANK;
- Căn cứ Giấy Chứng nhận Đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng số 563/GCN-UBCK ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Căn cứ kết quả thực hiện chào bán cổ phiếu ra công chúng cho Cổ đông hiện hữu;
- Căn cứ kết quả biểu quyết của các Thành viên HĐQT theo Phiếu trình số ABBANK16-2026 ngày 27 tháng 02 năm 2026 của Văn phòng Hội đồng Quản trị;
- Xét Tờ trình của Tổng Giám đốc số: 35/TT-TGD.26 ngày 27 tháng 02 năm 2026,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu cho Cổ đông hiện hữu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBank), cụ thể như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình
2. Mã cổ phiếu: ABB
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng
5. Số cổ phiếu dự kiến chào bán cho Cổ đông hiện hữu: 310.511.028 cổ phiếu
6. Giá chào bán: 10.000 đồng/ cổ phiếu
7. Đối tượng chào bán: Chào bán cho Cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách Cổ đông tại Ngày đăng ký cuối cùng do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam lập.
8. Tỷ lệ phân bổ quyền mua cho Cổ đông hiện hữu: 100:30 (Cổ đông nắm giữ 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua; 100 quyền mua được mua thêm 30 cổ phiếu phát hành thêm)



9. Phương thức phân phối và các điều kiện liên quan: Theo phương án nêu trong Bản cáo bạch của đợt chào bán
10. Ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua của Cổ đông hiện hữu (ngày chốt Danh sách Cổ đông): 15/01/2026
11. Thời gian chuyển nhượng quyền mua: Từ ngày 22/01/2026 đến hết ngày 06/02/2026.
12. Thời gian đăng ký và nộp tiền mua: Từ ngày 22/01/2026 đến hết ngày 10/02/2026.
13. Tổng số cổ phiếu Cổ đông đã nộp tiền mua: 184.472.580 cổ phiếu
14. Tổng số tiền chào bán đã được các Cổ đông thanh toán: 1.844.725.800.000 đồng
15. Số cổ phiếu còn lại chưa bán hết và số cổ phiếu hình thành từ phần lẻ quyền mua: 126.038.448 cổ phiếu (trong đó có 5.771 cổ phiếu hình thành từ phần lẻ quyền mua).

**Điều 2.** Thông qua phương án phân phối số cổ phiếu còn lại chưa bán hết và số cổ phiếu hình thành từ phần lẻ quyền mua, cụ thể như sau:

1. Nguyên tắc phân phối cổ phiếu:
  - a) Số lượng cổ phiếu còn dư do Cổ đông hiện hữu không mua hết và cổ phiếu được hình thành từ phần lẻ quyền mua do làm tròn xuống đến hàng đơn vị được phân phối cho các Nhà đầu tư khác (bao gồm Cổ đông hiện hữu) phù hợp với các tiêu chí quy định tại Nghị quyết này.
  - b) Giá chào bán và các điều kiện chào bán không ưu đãi hơn so với chào bán cho Cổ đông hiện hữu trong đợt chào bán.
  - c) Số lượng cổ phiếu còn dư được HĐQT phân phối cho các đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
2. Tiêu chí lựa chọn Tổ chức, cá nhân để phân phối:
  - a) Không thuộc đối tượng sau đây (đối tượng không được mua cổ phiếu trong đợt chào bán):
    - Nhà đầu tư nước ngoài;
    - Công ty con của ABBank; tổ chức, doanh nghiệp khác mà ABBank đang sở hữu cổ phần, phần vốn góp.
    - Cổ đông, Cổ đông và người có liên quan hiện đang sở hữu cổ phần vượt tỷ lệ sở hữu cổ phần quy định tại Điều 63 Luật Các tổ chức tín dụng.
  - b) Có văn bản đăng ký (theo mẫu) gửi ABBank, thể hiện nhu cầu mua cổ phiếu, các thông tin cần thiết và cam kết năng lực tài chính để thanh toán đầy đủ đúng hạn và tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ ABBank và tài liệu, hướng dẫn về đợt chào bán.
  - c) Cam kết tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ ABBank về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, giới hạn sở hữu, hạn chế sở hữu chéo và quy định khác có liên quan về Cổ đông lớn, Cổ đông sở hữu từ 1% vốn điều lệ ABBank trở lên (nếu có).
  - d) Việc phân phối cổ phiếu cho Nhà đầu tư nếu dẫn đến việc Nhà đầu tư đó trở thành Cổ đông lớn của ABBank phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản.
  - e) Ưu tiên phân phối cho các Nhà đầu tư đáp ứng nguyên tắc, tiêu chí và gửi đầy đủ hồ sơ đăng ký mua hợp lệ sớm hơn.
3. Phân phối cổ phiếu còn lại chưa bán hết và số cổ phiếu hình thành từ phần lẻ quyền mua
  - a) Số lượng cổ phiếu còn lại chưa bán hết và số cổ phiếu hình thành từ phần lẻ quyền mua được phân phối: 126.038.448 cổ phiếu
  - b) Danh sách Nhà đầu tư, số cổ phiếu được phân phối cho từng Nhà đầu tư và thời gian hạn chế chuyển nhượng theo Phụ lục kèm theo Nghị quyết này
  - c) Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
  - d) Hạn cuối Nhà đầu tư nộp tiền mua: Ngày 03/3/2026



- e) Hình thức nộp tiền mua: Nhà Đầu tư nộp tiền hoặc chuyển khoản vào tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu theo thông tin chi tiết sau đây:
- Chủ tài khoản: Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình
  - Số tài khoản: 8689686686
  - Mở tại Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Hà Thành
  - Nội dung: [Tên Nhà đầu tư]\_[Số ĐKSH]\_[Số điện thoại liên hệ] Nộp tiền mua [số lượng cổ phiếu] CP ABB
4. Kết quả của toàn bộ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho Cổ đông hiện hữu sau khi phân phối số cổ phiếu chưa bán hết và cổ phiếu hình thành từ phần lẻ quyền mua:
- a) Tổng số cổ phiếu được phép chào bán: 310.511.028 cổ phiếu
  - b) Tổng số cổ phiếu thực hiện chào bán: 310.511.028 cổ phiếu
  - c) Tổng giá trị vốn điều lệ tăng thêm của đợt chào bán: 3.105.110.280.000 đồng
- Kết quả của toàn bộ đợt chào bán được tổng hợp theo số liệu thực tế nộp tiền mua của Cổ đông hiện hữu, Nhà đầu tư để báo cáo các cơ quan quản lý có thẩm quyền và thực hiện cập nhật vốn điều lệ ABBank.
5. Số lượng cổ phiếu nếu vẫn còn dư do các Nhà đầu tư được phân phối cổ phiếu theo Nghị quyết này nhưng không nộp tiền hoặc nộp không đủ tiền mua theo thời hạn quy định sẽ bị huỷ bỏ để kết thúc đợt chào bán.
6. Vốn điều lệ ABBank được cập nhật và đăng ký căn cứ kết quả của toàn bộ đợt chào bán, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo Phương án tăng mức vốn điều lệ của ABBank kèm theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông ngày 16/9/2025 sau khi hoàn tất đợt chào bán, phát hành.

### Điều 3. Hiệu lực và tổ chức thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.
2. Giao/ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật của ABBank:
  - Tổng hợp, báo cáo kết quả đợt chào bán với các cơ quan quản lý có thẩm quyền theo quy định hiện hành và Đại hội đồng Cổ đông tại cuộc họp gần nhất;
  - Thực hiện hồ sơ, thủ tục đăng ký cập nhật vốn điều lệ, sửa đổi Giấy phép thành lập và hoạt động/Đăng ký doanh nghiệp của ABBank;
  - Thực hiện thủ tục, hồ sơ đăng ký chứng khoán bổ sung, đăng ký giao dịch bổ sung cổ phiếu ABB đã chào bán;
  - Thực hiện công bố thông tin, báo cáo và các nội dung, công việc khác liên quan đến tăng vốn điều lệ;
  - Quyết định xử lý các phát sinh liên quan (nếu có) trong quá trình thực hiện.
3. Các thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc; các đơn vị và cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BKS, TGD;
- Lưu VP HĐQT.



Vũ Văn Tiền

**PHỤ LỤC**  
**DANH SÁCH NHÀ ĐẦU TƯ ĐƯỢC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU**  
**CHƯA BÁN HẾT VÀ CỔ PHIẾU HÌNH THÀNH TỪ PHẦN LỆ QUYỀN MUA**  
**TRONG ĐỢT CHÀO BÁN CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU CỦA ABBANK**  
*(Kèm theo Nghị quyết số: 08/NQ-HĐQT.26 ngày 02 tháng 3 năm 2026 của HĐQT)*

| TT                | Họ tên Nhà đầu tư    | Số ĐKSH<br>(CC/CCCD) | Số cổ phiếu<br>được phân phối<br>(Cổ phiếu) | Thời gian bị<br>hạn chế<br>chuyển nhượng  |
|-------------------|----------------------|----------------------|---|---|
| 01                | Trịnh Việt Dũng      |                      | 8.800.000                                   | Toàn bộ cổ phiếu được HĐQT phân phối theo Danh sách này bị hạn chế chuyển nhượng trong thời gian 01 năm, kể từ ngày kết thúc đợt chào bán cho Cổ đông hiện hữu. |
| 02                | Tô Văn Chiến         |                      | 8.500.000                                   |   |
| 03                | Nguyễn Bảo Trung     |                      | 8.600.000                                   |   |
| 04                | Phạm Văn Đại         |                      | 9.882.113                                   |   |
| 05                | Đỗ Thuý Phương       |                      | 10.505.065                                  |   |
| 06                | Vũ Ngọc Trinh        |                      | 9.000.000                                   |   |
| 07                | Lê Anh Thư           |                      | 8.800.000                                   |   |
| 08                | Lê Thị Phương Huế    |                      | 8.600.000                                   |   |
| 09                | Kiều Khánh Xuân      |                      | 9.200.000                                   |   |
| 10                | Nguyễn Minh Đức      |                      | 7.700.000                                   |   |
| 11                | Hà Ngọc Mai          |                      | 8.817.670                                   |   |
| 12                | Hà Thị Thanh Thủy    |                      | 4.200.000                                   |   |
| 13                | Trần Văn Minh        |                      | 3.000.000                                   |   |
| 14                | Đỗ Thị Thúy Hồng     |                      | 4.000.000                                   |   |
| 15                | Nguyễn Thị Thu Hường |                      | 3.000.000                                   |   |
| 16                | Bùi Thị Khuyên       |                      | 442.695                                     |   |
| 17                | Trần Lê Quân         |                      | 90.905                                      |   |
| 18                | Nguyễn Quang Tuấn    |                      | 2.500.000                                   |   |
| 19                | Nguyễn Mạnh Quân     |                      | 2.000.000                                   |   |
| 20                | Nguyễn Xuân Điệp     |                      | 1.800.000                                   |   |
| 21                | Nguyễn Thị Dự        |                      | 1.800.000                                   |   |
| 22                | Đặng Thị Ngọc Hân    |                      | 1.500.000                                   |   |
| 23                | Phan Thị Hiền        |                      | 1.800.000                                   |   |
| 24                | Vũ Danh Thái         |                      | 1.500.000                                   |   |
| <b>Tổng cộng:</b> |                      |                      | <b>126.038.448</b>                          |   |